

Số: 314/BC-UBND

Kiên Giang, ngày 26 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

**Chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh,
tình hình kinh tế - xã hội Quý III, 9 tháng đầu năm và một số công tác
trọng tâm trong những tháng cuối năm 2019**

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA ỦY BAN NHÂN
DÂN TỈNH QUÝ III NĂM 2019**

Trong Quý, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung chỉ đạo một số vấn đề quan trọng:

Tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, địa phương đẩy mạnh thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; tập trung phát huy thuận lợi nhằm đạt kết quả cao hơn những chỉ tiêu đạt và vượt, phấn đấu đạt mức cao nhất có thể những chỉ tiêu không đạt hoặc đạt thấp.

Chỉ đạo các sở ngành chuẩn bị tốt các nội dung trình; và sau đó, nhanh chóng triển khai tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Kỳ họp thứ mười ba Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX. Các kiến nghị, phản ánh của cử tri được chỉ đạo xử lý kịp thời.

Tổ chức thành công Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019; Hội nghị đánh giá và triển khai kế hoạch nâng cao các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Quan tâm xử lý các khó khăn, vướng mắc; đơn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân. Kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản; đã chỉ đạo chuẩn bị tốt các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh (*kỳ họp bất thường*) để điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019, kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 và khởi công các dự án mới. Công trình Bệnh viện Đa khoa 1.020 giường, Bệnh viện Sản-Nhi được quan tâm chỉ đạo để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng.

Hưởng ứng lời kêu gọi chung tay hành động giải quyết vấn đề rác thải nhựa, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện phong trào "Chống rác thải nhựa" trên địa bàn tỉnh.

Phối hợp tốt với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các ngành chức năng xử lý kịp thời các vụ việc tôn giáo phát sinh.



Thực hiện Quy chế làm việc; đến nay Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức làm việc về kinh tế - xã hội, kết hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc cho 10/15 UBND cấp huyện (*cùng kỳ 13 huyện*).

Trong 9 tháng đầu năm, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức 448 cuộc họp, hội nghị tăng 44 cuộc so cùng kỳ (*cùng kỳ 404 cuộc*).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Về kinh tế

Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) 9 tháng năm 2019 theo (giá so sánh 2010) ước tính đạt 48.648,3 tỷ đồng, đạt 72,39% kế hoạch năm, tăng 7,01% so với cùng kỳ năm 2018 (*kế hoạch 7,8%*). Trong đó, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 4,01% (*cùng kỳ tăng 7,24%*) đóng góp cho tăng trưởng chung khu vực I tăng 1,56 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,2% (*cùng kỳ tăng 7,24%*), đóng góp cho tăng trưởng chung khu vực II 1,58 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 9,15% (*cùng kỳ tăng 8,02%*), đóng góp cho tăng trưởng chung 3,36 điểm phần trăm. Trong 03 khu vực, khu vực I và Khu vực II tăng thấp hơn so với cùng kỳ năm trước. Đối với Khu vực I, nguyên nhân là do năng suất lúa vụ Đông xuân năm nay đạt thấp nên sản lượng giảm 61.944 tấn, năng suất vụ Hè thu dự kiến không đạt kế hoạch; tình hình dịch tả heo Châu phi lây lan nhanh trên diện rộng; đặc biệt tình hình khai thác thủy sản hiện đang gặp nhiều khó khăn...

- *Về sản xuất nông nghiệp*: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất theo chuỗi giá trị; hiện đại, chất lượng, khả năng cạnh tranh cao, gắn với thị trường tiêu thụ và vùng quy hoạch, nâng cao chất lượng giống vụ. Trong 9 tháng năm 2019, tổng diện tích gieo trồng lúa đạt 721.814 ha, tăng 1,95% so với kế hoạch (*kế hoạch 708.000 ha*); đã thu hoạch 553.060 ha, chiếm 76,6% diện tích gieo trồng, năng suất bình quân ước đạt 6,1 tấn/ha, tăng 0,18 tấn/ha so với cùng kỳ (*cùng kỳ 5,92 tấn/ha*); sản lượng 3.86 triệu tấn, đạt 78,56% kế hoạch (*kế hoạch 4,3 triệu tấn*).

Tình hình dịch tả heo Châu Phi diễn biến phức tạp, khó lường. Tính đến ngày 24/9/2019, đã xảy ra tại 3.116 hộ chăn nuôi trên 642 ấp, khu phố, 123 xã, thuộc 15 huyện, thành phố; đã tiêu hủy 42.470 con heo (với 2.654.841 kg), ước ngân sách phải chi khoảng 75 tỷ đồng để hỗ trợ thiệt hại cho chủ vật nuôi theo quy định. Nguyên nhân do một số địa phương chưa thật sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo dập dịch; việc hướng dẫn công tác tiêu độc khử trùng và an toàn sinh học trong chăn nuôi của cơ quan chuyên môn có mặt còn hạn chế; tình hình mưa bão kéo dài, lũ đầu nguồn đang lên, mầm bệnh đã phát tán rộng ngoài môi trường khó kiểm soát triệt để...

Thủy sản: Dự báo nguồn lợi thủy sản tiếp tục giảm sẽ ảnh hưởng đến sản lượng đánh bắt thủy sản giảm theo; tỉnh đã chỉ đạo sản xuất tập trung lĩnh vực nuôi trồng, đặc biệt nuôi tôm, nuôi tôm công nghiệp, nuôi tôm hộ gia đình, đẩy mạnh nuôi biển. Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản 9 tháng ước đạt 637.825 tấn, đạt 76,4 % so kế hoạch và tăng 4,8% so cùng kỳ. Trong đó, sản lượng khai thác đạt 450.593 tấn, đạt 76,2 % kế hoạch và tăng 2,8% so cùng kỳ; sản lượng thu hoạch trong nuôi trồng thủy sản 187.232 tấn, đạt 77% kế hoạch, tăng 7,8% so cùng kỳ.

Đến nay, ước tính diện tích thả nuôi Tôm được 126.300 ha, đạt 100,23% so kế hoạch, tăng 0,7% so cùng kỳ. Trong đó diện tích nuôi tôm công nghiệp 2.624 ha đạt 84,64% kế hoạch; riêng nuôi tôm nước lợ, sản lượng thu hoạch 9 tháng 67.833 tấn, đạt 89,7% kế hoạch và tăng 8,06% so cùng kỳ.

Công tác quản lý, tuyên truyền, vận động ngư dân khai thác hải sản đúng quy định, đánh bắt xa bờ được tăng cường; đến nay số tàu cá được quản lý, đăng kiểm là 9.845 tàu (trong đó, tàu có chiều dài từ 15 mét trở lên là 3.991 tàu thuộc nhóm tàu khai thác xa bờ), lắp đặt 2.587 giám sát hiết bị giám sát hành trình. Thực hiện chính sách phát triển thủy sản theo Nghị định 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 67/2014/NĐ-CP) đến nay đã đóng mới, nâng cấp đi vào hoạt động 48/64 tàu (đóng mới 51 tàu, nâng cấp 13 tàu).

Việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp vẫn còn nhiều hạn chế. Mặc dù Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, các sở ngành và chính quyền địa phương đã nỗ lực tuyên truyền, vận động ngư dân cũng như xử lý nghiêm các chủ tàu, thuyền trưởng cố tình đưa tàu cá vi phạm... nhưng đến nay tình trạng tàu cá vi phạm ngày càng nhiều và có chiều hướng diễn biến phức tạp, đặc biệt là vùng biển giáp ranh; 09 tháng đầu năm 2019, có 41 tàu và 440 ngư dân vi phạm, tăng 10 tàu và 148 ngư dân so với cùng kỳ.

- Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được quan tâm chỉ đạo thực hiện, kết quả vượt kế hoạch đề ra. Đến nay đã công nhận 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới, vượt 01 xã so với chỉ tiêu HĐND tỉnh giao; bình quân toàn tỉnh đạt 16,7 tiêu chí/xã, tăng 1,13 tiêu chí so với năm 2018. Các địa phương Tân Hiệp, Giồng Riềng, Gò Quao, Vĩnh Thuận, Kiên Lương có nhiều xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- *Sản xuất công nghiệp*: Tình hình sản xuất công nghiệp tiếp tục ổn định, Chỉ số phát triển công nghiệp toàn ngành 9 tháng tăng 9,9% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp toàn ngành có mức tăng trưởng khá (*giá so sánh 2010*), 9 tháng đạt 34.635,7 tỷ đồng, đạt 73,2% kế hoạch và tăng 10% so với cùng kỳ¹. Một số sản phẩm tăng so với cùng kỳ như: Tôm đông tăng 17,11%; mực đông tăng 9,21%; cá đông tăng 6,35%; sản phẩm giày da tăng 22,61%; Gỗ MDF tăng 14,53%; xi măng tăng 6,44%; điện thương phẩm tăng 18,54%; nước máy tăng 10,53%...

Tình hình sản xuất, kinh doanh và đầu tư tại các khu công nghiệp của tỉnh: 09 tháng đầu năm có 25 dự án đăng ký đầu tư với tổng diện tích đăng ký 151,81 ha (*KCN Thanh Lộc có 23 dự án đăng ký, KCN Thuận Yên có 02 dự án đăng ký*); trong đó có 22 dự án đã cấp GCNĐKĐT, tổng diện tích đăng ký là 94,64 ha và tổng vốn đăng ký đầu tư là 6.059,97 tỷ đồng.

Thực hiện nhiều giải pháp tăng thu hút đầu tư, đồng thời ban hành bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh năm 2019; tính chung 9 tháng, toàn tỉnh có 1.035 doanh nghiệp mới được thành lập, với số vốn đăng ký là 27.059 tỷ đồng, giảm 24% về số doanh nghiệp nhưng tăng 22% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ, trong đó có 776 doanh nghiệp thực hiện thủ tục đăng ký qua mạng điện tử, tăng 48% so cùng kỳ.

- *Thương mại, dịch vụ và du lịch*:

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 9 tháng ước đạt 79.630,9 tỷ đồng, đạt 73,6% kế hoạch và tăng 9,6% so với cùng kỳ.

+ Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng ước đạt 492,59 triệu USD, đạt 72,44% kế hoạch và tăng 5,3% so với cùng kỳ².

+ Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng ước đạt 111,55 triệu USD, tăng 85,9% kế hoạch và tăng 3,35% so với cùng kỳ; các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên liệu dùng cho sản xuất.

+ Du lịch: Công tác xúc tiến, quảng bá về du lịch được tăng cường, chất lượng được nâng lên, nhiều loại hình du lịch được khai thác có hiệu quả ... đã thu hút khách du lịch trong và ngoài nước đến tham quan, nghỉ dưỡng; 9 tháng đầu năm số khách du lịch tăng mạnh, tổng lượt khách đến tham quan du lịch đạt 6,8 triệu lượt, đạt 82,7% kế hoạch và tăng 12,5% so cùng kỳ, trong đó khách đến Phú Quốc đạt 3,9 triệu lượt, đạt 91,5% so với kế hoạch và tăng 33,2 % so với cùng kỳ.

¹Trong đó: Ngành khai khoáng ước đạt 236,25 tỷ đồng, tăng 11,58%; ngành công nghiệp chế biến đạt 33.646,37 tỷ đồng, tăng 10,01%; ngành sản xuất, phân phối điện nước đạt 583,31 tỷ đồng, tăng 11,8% và ngành cung cấp nước đạt 169,78 tỷ đồng, tăng 14,01% so với cùng kỳ.

²Hàng nông sản 137,37 triệu USD, đạt 59,73% kế hoạch, giảm 17,73% so cùng kỳ; hàng thủy hải sản 154,75 triệu USD, đạt 68,78% kế hoạch, tăng 0,15%; nguyên liệu giày da 129,28 triệu USD, đạt 70,26%, tăng 11,62%

- *Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản:* Tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công của năm đạt thấp; đến 15/9/2019, giá trị giải ngân chỉ đạt 2.243 tỷ đồng, khoảng 40,5% kế hoạch; một số nguồn vốn có giá trị giải ngân thấp gồm: Vốn xố số kiến thiết (25,3%), vốn Chương trình mục tiêu quốc gia (33,4%), nguồn vốn sử dụng quỹ đất (37,8%). Dự báo đến cuối năm 2019 có thể không hoàn thành kế hoạch được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức họp thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để điều chỉnh (tăng/giảm) kế hoạch vốn trong nội bộ và giữa các sở ngành, địa phương; với tổng vốn điều chỉnh kỳ này là 813.6 tỷ đồng.

Về đầu tư giao thông nông thôn: Được đẩy nhanh triển khai xây dựng, tính đến 15/9/2019 đã hoàn thành 340,74/382 km, đạt 89,2% kế hoạch (nâng tổng số km đường giao thôn nông thôn trên địa bàn tỉnh được cứng hóa là 5.925/7.084Km).

- *Tài chính –tín dụng:*

+ *Thu, chi ngân sách:* Thực hiện tốt công tác quản lý và khai thác hiệu quả các nguồn thu; tổng thu 9 tháng dự kiến 8.356,4 tỷ đồng, đạt 80% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 9,4% so cùng kỳ. Kiểm soát tốt các khoản chi, tổng chi ngân sách dự kiến 8.463,9 tỷ đồng, đạt 56% dự toán, tăng 2,6% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên 5.847 tỷ đồng, đạt 65,8% dự toán, tăng 2,8%; chi đầu tư phát triển 2.616 tỷ đồng, đạt 47,2% kế hoạch, tăng 2% so với cùng kỳ.

+ *Ngân hàng:* Tổng nguồn vốn hoạt động trong quý III/2019 đạt 89.990 tỷ đồng, tăng 1,5% so với Quý trước, tăng 7,6% so với đầu năm; trong đó, vốn huy động tại địa phương đạt 48.400 tỷ đồng, tăng 2,41% so với Quý trước và tăng 5,3% so đầu năm. Doanh số cho vay trong quý III ước đạt 30.000 tỷ đồng, tăng 3,68% so Quý trước. Dư nợ cho vay đạt 75.200 tỷ đồng tăng 9,5% so với đầu năm và tăng 14,8% so cùng kỳ. Nợ xấu tiếp tục duy trì tỷ lệ an toàn, đạt 600 tỷ đồng, chiếm 0,8% trên tổng dư nợ.

2. Văn hoá - xã hội

- *Giáo dục và Đào tạo:* Thực hiện đạt hiệu quả "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", tổ chức khai giảng năm học 2019-2020 trang trọng và ý nghĩa. Huy động học sinh ra lớp đạt chỉ tiêu, kế hoạch đề ra; năm học 2019-2020 toàn tỉnh đã huy động được 347.110 học sinh các cấp học, tăng 2.645 học sinh so với năm học 2018-2019, trong đó trẻ 05 tuổi vào học mẫu giáo đạt 99,1%. Việc sắp xếp, bố trí trường, lớp và quản lý, sử dụng biên chế đã có sự chuyển biến tích cực; so với năm học 2018-2019, toàn tỉnh tăng 3.823 học sinh, giảm 13 trường, giảm 125 điểm trường, giảm 360 lớp. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho năm học 2019-2020 được quan tâm nâng cấp, đã sửa chữa 118 phòng học, mua sắm trang thiết bị dạy và học, với tổng số tiền là 35 tỷ đồng.

- *Y tế*: Thực hiện khá tốt công tác y tế dự phòng; theo dõi chặt chẽ, chủ động phòng, chống dịch bệnh, đặc biệt là sốt xuất huyết, tay chân miệng. Trong Quý tình hình bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Tay chân miệng có xu hướng tăng (*bệnh Sốt xuất huyết có 1.221 cas mắc, tăng 555 cas so với cùng kỳ 2018, bệnh Tay chân miệng có 417 cas mắc, tăng 240 cas so với cùng kỳ 2018*); Ngành Y tế đã tập trung truyền truyền, tăng cường giám sát, huy động các nguồn lực để khống chế các ổ dịch, không để dịch lớn xảy ra. Công tác thanh tra, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; đã thực hiện thanh tra, kiểm tra 3.367 cơ sở, phát hiện 670 cơ sở chưa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; qua công tác thanh, kiểm tra đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 cơ sở, xử lý nhắc nhở và hướng dẫn 668 cơ sở thực hiện đúng quy định. Tiếp tục tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng công trình Bệnh viện Đa khoa 1.020 giường, Bệnh viện Sản-Nhi theo tiến độ.

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế được đẩy mạnh; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tiếp tục tăng, đến nay đạt 88,28%, vượt kế hoạch HĐND tỉnh giao (*kế hoạch 88%*)

- *Văn hóa thể thao*: Các hoạt động văn hóa, thể thao, các sự kiện lễ hội nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh được phối hợp tổ chức phong phú và đa dạng³; các hoạt động tổ chức Lễ hội truyền thống kỷ niệm 151 năm ngày hy sinh của Anh hùng dân tộc Nguyễn Trung Trực, ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer tỉnh Kiên Giang lần thứ XII được tập trung chỉ đạo... Thể thao thành tích cao đạt kết quả khả quan⁴; thể thao quần chúng tiếp tục phát triển, thu hút ngày càng đông các tầng lớp nhân dân tham gia⁵.

- *Công tác lao động, việc làm, an sinh xã hội và chính sách đối với người có công*: Công tác lao động, việc làm được tăng cường thực hiện; trong 9 tháng giải quyết việc làm cho 28.215 lượt người⁶ đạt 80,7 % so với kế hoạch, giảm 0,13% so cùng kỳ; các Cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã đào tạo cho 9.019 người, nâng tổng số lao động được đào tạo từ đầu năm đến nay lên 21.259 người, đạt 79,2% so với kế hoạch. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, thiết thực; nhân kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2019), tỉnh đã tổ chức các đoàn đến thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách, người có công. Tổ chức tốt Lễ truy điệu, an táng hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam hy sinh trong các thời kỳ ở Campuchia, đợt 22 năm 2019.

³Kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ; kỷ niệm 74 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02-9; Lễ hội truyền thống AHDT Nguyễn Trung Trực; Hội nghị xúc tiến đầu tư, Lễ đón nhận Huân chương độc lập hạng nhất

⁴Kết quả đạt 49 huy chương: 25 Huy chương vàng, 8 Huy chương bạc, 16 Huy chương đồng. Lũy kế 9 tháng đạt 75 huy chương: 29 Huy chương vàng, 18 Huy chương bạc, 28 Huy chương đồng

⁵Đẩy mạnh cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” với nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Kiên Giang năm 2019, có 144/145 xã, phường, thị trấn trong toàn tỉnh đồng loạt triển khai tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân tỉnh Kiên Giang năm 2019, với 134.981/1.723.067 số dân trong toàn tỉnh tham gia tăng 0,91% so với năm 2018)

⁶Trong tỉnh 13.062 lượt lao động, ngoài tỉnh 15.068 lượt lao động, xuất khẩu lao động 123 người



- Công tác thông tin, truyền thông tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm và các sự kiện quan trọng của tỉnh của đất nước; tổ chức tốt hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2019, Lễ đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhất của tỉnh Định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội, đấu tranh phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật;... khá kịp thời; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh của tỉnh

3. Quốc phòng - an ninh, công tác thanh tra và đối ngoại

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Các lực lượng chức năng thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường đảm bảo an ninh trật tự; tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm theo kế hoạch; thực hiện tốt công tác phối hợp tuần tra kiểm soát, bảo vệ chủ quyền biển đảo và an ninh biên giới; xử lý tốt tình huống không để xảy ra các vấn đề phức tạp. Chỉ đạo tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Hòn Đất, An Minh, U Minh Thượng.

- Trong quý III/2019, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 221 vụ (*giảm 36 vụ so với cùng kỳ*), điều tra khám phá 192/221 vụ, bắt 189 đối tượng; cháy xảy ra 06 vụ (*không tăng giảm so với cùng kỳ*), ước thiệt hại 8,6 tỷ đồng. Tính chung 9 tháng, tội phạm về trật tự xã hội xảy ra 657 vụ, giảm 96 vụ so với cùng kỳ, đã điều tra khám phá 587/657 vụ, đạt 89,35%; bắt xử lý 848 đối tượng; trong đó, án nghiêm trọng khám phá 43/44 vụ; cháy xảy ra 19 vụ, giảm 07 vụ so với cùng kỳ, ước thiệt hại 18,4 tỷ đồng.

- Công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông thường xuyên được tăng cường, đạt những kết quả tích cực; với sự vào cuộc của các ngành, các cấp, nhất là nỗ lực của các lực lượng chức năng và các địa phương, tai nạn giao thông 09 tháng năm 2019 giảm sâu cả 03 tiêu chí về số vụ tai nạn giao thông, số người bị thương và số người chết so với cùng kỳ. Tính từ ngày 16/12/2018 đến ngày 14/9/2019, toàn tỉnh xảy ra 150 vụ (*giảm 43 vụ*), làm chết 62 người (*giảm 40 người*) và bị thương 94 người (*giảm 19 người*) so với cùng kỳ⁷; 02 huyện Kiên Hải và U Minh Thượng không để xảy ra tai nạn giao thông.

- Trong Quý III/2019, Thanh tra các cấp triển khai và kết thúc 48/88 cuộc thanh tra, kiểm tra. Tính chung 9 tháng, đã triển khai và kết thúc 111/151 cuộc. Kết quả thanh tra hành chính: Về tổ chức kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm 53 tập thể, 159 cá nhân; kiểm điểm có hình thức kỷ luật 16 cá nhân; về vật chất: Phát hiện sai phạm 18.717 triệu đồng. Công tác giám sát, đôn đốc việc xử lý về thanh tra ngày càng được tăng cường và đi vào nề nếp; các cấp, các ngành đã thực hiện dứt điểm 7/30 kết luận thanh tra từ năm 2018 trở về trước đến nay, còn lại đang theo dõi đôn đốc.

⁷ Cùng kỳ xảy ra 150 vụ, làm chết 102 người và bị thương 94 người.

- Các cấp, các ngành tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân; Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 06 cuộc với 17 lượt người (*cùng kỳ: 14 lượt, 62 người*); thủ trưởng các sở, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp định kỳ và đột xuất 195 lượt với 604 người (*cùng kỳ: 210 lượt với 581 người*); Ban Tiếp công dân và Thanh tra các cấp duy trì tiếp công dân định kỳ 2.819 lượt người, 23 đoàn đông người với 529 người (*cùng kỳ: 2.957 lượt người; 34 đoàn đông người với 532 hộ*); các cấp, các ngành đã nghiêm túc quán triệt, cụ thể hóa và chỉ đạo thực hiện các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng chống tham nhũng.

- Tổ chức sơ kết kết quả hợp tác giữa tỉnh Kiên Giang với tỉnh Kampot và tỉnh Kep thuộc Vương quốc Campuchia theo Kế hoạch. Duy trì quan hệ hữu nghị truyền thống với các tỉnh, thành phố thuộc Vương quốc Campuchia, phối hợp giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề nảy sinh trên tuyến biên giới. Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào tuân thủ theo quy định.

4. Xây dựng chính quyền

Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. 09 tháng năm 2019 đã hoàn thành sắp xếp, kiện toàn tổ chức 06 sở, ngành; đến nay có 15/22 cơ quan hành chính đã hoàn thành Đề án kiện toàn tổ chức và được quy định chức năng, nhiệm vụ. Qua sắp xếp đã giảm 53 đầu mối trực thuộc (cấp tỉnh giảm 29 phòng, cấp huyện giảm 24 phòng chuyên môn); đã giải thể Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp, đến nay giảm được 52 đơn vị, đạt 52% so với kế hoạch (*kế hoạch đến 2021 giảm 100 đơn vị*).

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của ấp, khu phố; ban hành văn bản hướng dẫn quy trình bầu cử Trưởng ấp, Trưởng khu phố nhiệm kỳ (2019-2024) và Tổ trưởng, Tổ phó, Thư ký Tổ Nhân dân tự quản nhiệm kỳ (2019-2021) trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn trình tự, thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền trước khi bầu Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã.

Đã công bố và đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đi vào hoạt động. Sau thời gian hoạt động, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm đảm bảo thông suốt; hoạt động của Trung tâm nhận được nhiều đánh giá tích cực từ các tổ chức, cá nhân.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong Quý III và 9 tháng đầu năm 2019, với sự nỗ lực của các ngành, các cấp, sự quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm có nhiều chuyển biến tích cực, tốc độ tăng trưởng kinh tế 9 tháng năm 2019 đạt 7,01%. Trong 22 chỉ tiêu kinh tế - xã hội HĐND tỉnh giao; đã có 03 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch⁸, 03/22 chỉ tiêu trên 75%⁹ và 03/22 chỉ tiêu đạt trên 70%¹⁰. Công tác giáo dục, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, phòng chống dịch bệnh, an sinh xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Quốc phòng – an ninh được tăng cường, trật tự xã hội ổn định. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo quyết liệt; kỷ cương, kỷ luật hành chính thường xuyên được tăng cường.

Bên cạnh đó vẫn còn một số tồn tại, hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa đạt yêu cầu, có khả năng không đạt kế hoạch, một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội mặc dù tập trung chỉ đạo nhưng chuyển biến chậm (*giá trị sản xuất công nghiệp 73,25%; kim ngạch xuất khẩu đạt 72,44%; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 72,22%; tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn chậm*). Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn; dịch tả lợn Châu Phi còn diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn. Tình hình thời tiết, thiên tai, lũ lụt nằm ngoài dự báo của các cơ quan chức năng; mặn xâm nhập sớm, gây thiệt hại nhiều cho sản xuất, tập trung ở huyện Giang Thành và huyện Kiên Lương. Thiên tai làm sập 127 căn nhà, sạt lở 400m đê chắn sóng, sạt lở 110m đường, gãy hỏng 04 cầu, cuốn trôi 01 cầu; làm chết, cuốn trôi 3.175 các loại gia súc, gia cầm; hư hại 11,12 ha hoa màu;... ước tổng giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 184 tỷ đồng.

Việc thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp được UBND tỉnh chỉ đạo quyết liệt. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn nhiều hạn chế; trách nhiệm của các sở ngành, địa phương chưa cao; tình trạng tàu cá của ngư dân sang vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản trái phép chưa được ngăn chặn hiệu quả.

Về công tác xây dựng cơ bản: Mặc dù UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, làm việc cho ý kiến xử lý đối với các Sở, ngành và đơn vị giải ngân thấp nhưng tiến độ giải ngân chỉ tăng chậm; nhiều đơn vị ít có chuyển biến và giải ngân thấp (*Trường Cao đẳng Công đồng (0,12%), Sở Văn hóa và Thể thao (6,3%), Sở Tài Nguyên và Môi trường (6,37%), Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (6,7%), Ban thực hiện dự án GMS (9%), Vườn Quốc gia Phú Quốc (22,59%),... các huyện: Phú Quốc (33,2%); Kiên Hải (41,5%)...*), vẫn còn đơn vị không có giá trị giải ngân (*Sở Du lịch; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị*).

⁸ Công tác tuyển quân, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế, số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới.

⁹ Tổng thu ngân sách, số người được giải quyết việc làm, tỷ lệ nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường GTNT.

¹⁰ Kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn, Tổng vốn đầu tư toàn xã hội, Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ.

Công tác phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố từng lúc thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ, có mặt chưa đạt yêu cầu; việc kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc ở một số lĩnh vực còn chậm; công tác quản lý nhà nước về đất đai, xây dựng, đô thị, môi trường ở một số địa phương còn hạn chế; công tác thông tin định hướng dư luận có lúc chưa kịp thời; một số sở, ngành địa phương thiếu sự chủ động trong công tác tham mưu; việc thực hiện các kết luận, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh còn chậm.

III. MỘT SỐ CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2019.

Bước vào quý IV, là giai đoạn nước rút năm 2019, là năm quyết định cho việc thực hiện hoàn thành kế hoạch 5 năm của cả nhiệm kỳ 2015-2020, trước tình hình thiên tai diễn biến bất thường, không như dự báo Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp đề ra theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2019. Đẩy mạnh những chỉ tiêu đạt và vượt; rà soát các chỉ tiêu chủ yếu đạt thấp so với kế hoạch, đề ra các giải pháp chỉ đạo thực hiện quyết liệt trong thời gian tới. Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Giám đốc các sở, ban ngành cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị tốt các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2019 theo quy định.

2. Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các ngành, địa phương theo dõi sát tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để kịp thời chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả các biện pháp bảo vệ sản xuất; tăng cường công tác khuyến nông, hướng dẫn bảo vệ, chăm sóc và thu hoạch dứt điểm đối với diện tích lúa Hè Thu và Thu Đông năm 2019 còn lại; triển khai kế hoạch gieo sạ tập trung lúa Đông Xuân 2019-2020 đảm bảo lịch thời vụ. Tăng cường công tác phòng chống dịch trên cây trồng, vật nuôi; kiểm soát vận chuyển và giết mổ gia súc, gia cầm không để phát dịch bệnh lây lan trên diện rộng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch bệnh Dịch tả heo Châu Phi. Tăng cường các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp thủy sản (IUU) trên địa bàn, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về khai thác IUU, ngăn chặn kịp thời tàu cá và ngư dân có dấu hiệu vi phạm vùng biển nước ngoài. Chuẩn bị các điều kiện đón tiếp Đoàn Thanh tra EU sẽ kiểm tra tại tỉnh Kiên Giang, dự kiến đầu tháng 11 năm 2019.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng khung hướng dẫn cụ thể kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện năm 2020 trước ngày 30/10/2019; khi có văn bản hướng dẫn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục ban hành khung hướng dẫn cho UBND cấp huyện thực hiện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan tham mưu UBND tỉnh trong quản lý vốn đầu tư công. Chủ trì phối hợp các đơn vị có liên quan khẩn trương tập trung triển khai các giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội theo kế hoạch 2019.

Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu UBND tỉnh tổ chức thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1193/TTg-CN ngày 20/9/2019 về việc triển khai lập quy hoạch đảo Phú Quốc.

4. Ngành Công Thương tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng,... nhất là vào những tháng cuối năm; tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Triển khai thực hiện Chương trình bình ổn thị trường; đặc biệt là bình ổn giá những mặt hàng thiết yếu để góp phần bảo đảm cân đối cung - cầu hàng hóa trong dịp lễ cuối năm 2019 và dịp tết Nguyên đán Canh Tý 2020.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

6. Ngành Giao thông vận tải tiếp tục phối hợp với các lực lượng chức năng và UBND các huyện, thành phố triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện kiểm chế, góp phần kéo giảm tai nạn giao thông; khẩn trương rà soát, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ một số tuyến đường trên địa bàn tỉnh đã hư hỏng, xuống cấp để đảm bảo an toàn giao thông thông suốt; tăng cường công tác quản lý bến, bãi, phương tiện.

7. Ngành Giáo dục và Đào tạo: Khẩn trương trình phê duyệt Đề án quy hoạch, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học. Tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng dạy và học; trong đó, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt quan tâm công tác giáo dục đạo đức, lối sống, nhân cách, kỹ năng sống cho học sinh. Triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học theo khung kế hoạch thời gian năm học 2019-2020 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.



8. Ngành Y tế: Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động y tế dự phòng; tăng cường phòng, chống dịch bệnh chủ động; khống chế và dập tắt kịp thời các ổ dịch, không để dịch lớn xảy ra, nhất là bệnh sốt xuất huyết và tay chân miệng... Tăng cường năng lực, hiệu quả quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm. Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về y tế ở cấp huyện; có kế hoạch đấu thầu thuốc đảm bảo chất lượng, giá hợp lý nhằm tiết kiệm ngân sách và chi phí dùng thuốc cho người bệnh; tập trung thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu y tế do HĐND và UBND tỉnh giao.

9. Ngành Văn hóa và Thể thao: Tập trung tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phục vụ tốt các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của tỉnh; tổ chức tốt ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng bào Khmer tỉnh Kiên Giang năm 2019.

10. Ngành Lao động -Thương binh và xã hội: Tiếp tục thực hiện tốt công tác lao động, việc làm, an sinh xã hội và chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội; tập trung chỉ đạo thực hiện các chính sách đào tạo và giải quyết việc làm cho người lao động đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đặc biệt là đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cung ứng lao động đối với các ngành nghề thiếu lao động như ngành đánh bắt, nuôi trồng thủy sản, du lịch...

11. Các lực lượng chức năng theo dõi, nắm, nghiên cứu, dự báo, đánh giá đúng tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, thực hiện tốt công tác phối hợp bảo đảm an ninh, tuần tra, bảo vệ vùng biển, tuyến biên giới.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh cùng các địa phương thực hiện tốt thứ tự các bước công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ; chuẩn bị các điều kiện tổ chức “Tết Quân – Dân”. Lực lượng Công an tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị, trật tự xã hội, tăng cường công tác phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và đảm bảo trật tự an toàn giao thông...

12. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện tiếp tục triển khai quán triệt, thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân, tập trung giải quyết có hiệu quả các vụ việc khiếu nại của công dân, nhất là kiểm tra, rà soát các vụ việc phức tạp còn tồn đọng kéo dài theo Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ; chủ động xây dựng kế hoạch, đề ra các biện pháp vận động, tuyên truyền nhằm ngăn ngừa và hạn chế thấp nhất các vụ việc đông người có khả năng sẽ tiếp tục khiếu nại, tố cáo.

13. Các sở, ngành và địa phương tiếp tục đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ. Văn phòng UBND tỉnh quản lý hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công thông suốt, hiệu quả. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ngành tiếp tục theo dõi, chỉ đạo sát sao công chức của đơn vị mình (kể cả đơn vị ủy quyền cho bưu điện tiếp nhận hồ sơ) tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; giải quyết kịp thời các hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền. Phối hợp chặt chẽ với Văn phòng UBND tỉnh xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính, hạn chế thấp nhất tình trạng giải quyết trả hồ sơ quá hạn, trễ hạn, góp phần nâng chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Căn cứ chương trình công tác quý IV năm 2019 của UBND tỉnh, các ngành, các địa phương đề ra nhiệm vụ và giải pháp cụ thể của ngành mình, đơn vị mình để thực hiện thắng lợi mục tiêu kinh tế xã hội cả năm 2019. /.

Nơi nhận:

- VPCP (A và B);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- LĐVP;
- CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Vũ Hồng



BẢNG SỐ LIỆU
Các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội 09 tháng đầu năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 09 tháng	So sánh	
				Kế hoạch	Cùng kỳ
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế	Từ 7,8% trở lên	7,01%		
	Tổng sản phẩm GRDP	67.200 tỷ đồng	48.648,32	72,39%	107,01%
	Thu nhập bình quân đầu người	2.181 USD			
2	Tốc độ tăng GTSX ngành nông nghiệp	4,07%	3,45%		
	Tổng sản lượng lúa	4,3 triệu tấn	3,86 triệu tấn	89,77%	
3	Tốc độ tăng GTSX ngành thủy sản	7,62%	5,45%		
	Tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản	834.000 tấn	637.825 tấn	76,48%	104,23%
	Sản lượng tôm nuôi	76.000 tấn	67.833 tấn	89,25%	107,87%
4	Tốc độ tăng GTSX ngành công nghiệp	9,2%	10,34%		
5	Tổng kim ngạch xuất khẩu	680 triệu USD	492,59 triệu USD	72,44%	105,39%
	Tổng kim ngạch nhập khẩu	60 triệu USD	111,55 triệu USD	185,92%	103,35%
6	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	108.200 tỷ đồng	79.630,99 tỷ đồng	73,6%	109,69%
7	Tổng thu ngân sách	10.440 tỷ đồng	8.356,45 tỷ đồng	80,04%	109,41%
8	Tổng chi ngân sách	15.081 tỷ đồng	8.463,93 tỷ đồng	56,12%	102,62%
	Trong đó: Chi đầu tư phát triển	5.533 tỷ đồng	2.616,15 tỷ đồng	47,28%	98,01%
9	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	48.084 tỷ đồng	34.727,32 tỷ đồng	72,22%	103,35%
10	Tỷ lệ nhựa hóa hoặc bê tông hóa đường giao thông nông thôn ấp và liên ấp	382 km	340,74 km	89,2%	
11	Nông thôn mới	Thêm 12 xã đạt, nâng tổng số xã đạt 63/117 xã	Thêm 13 xã đạt, nâng tổng số xã đạt là 64	Vượt 01 xã so KH	

12	Giảm tỷ lệ sinh	Giảm 0,2%			
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	5%			
13	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	12,6%			
14	Tỷ lệ huy động học sinh từ 6-14 tuổi đến trường	Trên 96%			
15	Số người được giải quyết việc làm	>35.000 người	28.215 người	80,61%	
16	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	64%			
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ	49%			
17	Tỷ lệ hộ nghèo	Giảm 1-1,5%			
18	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	88%	88,28%	Vượt KH	
19	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	86,9%			
20	Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh	96,79%			
21	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch	86,2%			
22	Tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới quốc gia	99,2%			
23	Công tác tuyển quân	100%	100%	Đạt	
24	Giảm số vụ tai nạn giao thông	Giảm so với năm 2018	Giảm 47 vụ, giảm 31,33%		